

TỜ LỊCH CỦA EM

(1 tiết – SGK trang 128)

A. MỤC TIÊU

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Xác định được thứ, ngày khi xem lịch (loại lịch tờ hằng ngày).
- Làm quen với lịch học tập hoặc công việc cá nhân trong tuần.
- Nhận biết được một số ngày lễ lớn trong năm của Việt Nam và thế giới.
- Sử dụng các thuật ngữ: hôm qua, hôm nay, ngày mai kết hợp với tên gọi các ngày trong tuần.

2. Năng lực chú trọng: giao tiếp toán học, tư duy và lập luận toán học.

3. Tích hợp: Toán học và cuộc sống, Tiếng Việt, Tự nhiên và Xã hội, Mĩ thuật.

Phẩm chất: Yêu đất nước (Tự hào dân tộc).

Yêu con người (Biết ơn thầy cô, cha mẹ).

B. THIẾT BỊ DẠY HỌC

GV: Tranh vẽ tờ lịch theo mẫu như SGK trang 128;

Tờ lịch của ngày học hôm đó;

Bảng thời khoá biểu của lớp;

Dòng trên cùng của bảng lớp ghi: Thứ ... ngày ... (để trống những chỗ chấm).

HS: Tờ lịch ngày đã sưu tầm.

C. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

KHỞI ĐỘNG

GV hỏi: Hôm nay là thứ mấy? Ngày bao nhiêu?

GV đặt vấn đề: Nếu ta quên (thứ, ngày) thì phải làm sao? (HS có thể trả lời nhiều cách).

Cách tốt nhất là xem lịch.

BÀI HỌC VÀ THỰC HÀNH

1. Giới thiệu tờ lịch ngày và hướng dẫn xem lịch (SGK trang 128)

GV đưa tờ lịch (đã chuẩn bị) và giới thiệu cho HS:

- Tên: lịch tờ hằng ngày (còn gọi là lịch “bóc”).
- Công dụng: nhận biết thứ, ngày.
- Cách xem lịch (đọc lịch):

- Thứ → Ngày
- HS **tim** thứ, ngày trên tờ lịch.

HS **đọc** lại tờ lịch: thứ ..., ngày ...

Yêu cầu: HS đọc đúng thứ tự: thứ, ngày.

2. Thực hành xem lịch

- HS đọc các tờ lịch ở thực hành 1 (thứ ..., ngày ...).
- HS (nhóm bốn), mỗi bạn đọc tờ lịch của mình và các tờ lịch của các bạn (thứ ..., ngày ...).
- Một vài HS **đọc lớn** tờ lịch của các em.
- HS **đọc đồng thanh** tờ lịch của ngày học hôm đó, GV hoàn thiện dòng đầu trên bảng lớp.

LUYỆN TẬP

Bài 1:

- Tìm hiểu bài, GV giúp HS nhận biết:
 - Mỗi tờ lịch vui có hai dòng: thứ, ngày (từ dưới lên).
 - Nhiệm vụ: xác định được thứ, ngày trên mỗi tờ lịch vui.
- Tìm cách làm: Nên bắt đầu từ đâu? Vì sao?
- HS làm bài.
- Khi sửa bài, GV giúp HS kiểm tra các thông tin theo hàng ngang, từ trái sang phải:
 - Thứ: có đúng thứ tự các ngày trong tuần?
 - Ngày: có phải các số đếm thêm 1?

Bài 2:

- Tìm hiểu bài: HS đọc bảng, nêu yêu cầu của bài.
- Khi sửa bài, GV nên hỏi lại HS em dựa vào đâu để xác định được ngày như vậy?

Bài 3:

- GV đưa ra thời khoá biểu của lớp và giới thiệu: Đây là thời khoá biểu của lớp.

- GV giải thích cho HS hiểu tác dụng của thời khoá biểu.
- HS đọc thời khoá biểu ngày hôm nay của lớp.

Cách đọc: Thứ → Buổi

```
graph LR; A[Thứ] --> B[Buổi]; B --> C[Sáng]; B --> D[Chiều]; C --> E[Môn học]; D --> E;
```

Mở rộng: Đọc thời khoá biểu để biết soạn cặp hàng ngày, chuẩn bị bài chu đáo.

CỦNG CỐ

- GV có thể cho HS nghe đọc bài thơ “Ngày hôm qua đâu rồi” (Bê Kiển Quốc).
- Giáo dục HS biết quý trọng thời gian, sắp xếp thời gian học tập vui chơi hợp lí, làm những việc có ích tuỳ vào sức của mình.